

Số: /BC-UBND

Phổ An, ngày tháng 5 năm 2025

## **BÁO CÁO**

**Tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 41-CT/TU ngày 11/6/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, sử dụng đất lâm nghiệp và giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo liên quan đến đất lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh**

Thực hiện Công văn số 1172/UBND-NNMT ngày 26/5/2025 của UBND thị xã Đức Phổ về việc báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 41-CT/TU ngày 11/6/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Hạt Kiểm lâm thị xã Đức Phổ báo cáo kết quả thực hiện như sau:

### **I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH**

**1. Nêu khái quát đặc điểm tình hình của cơ quan, đơn vị, địa phương có tác động đến công tác lãnh đạo, chỉ đạo.**

Phổ An là địa bàn ven biển nằm ở phía Đông của thị xã Đức Phổ, cách trung tâm thị xã khoảng 14 km về phía Bắc. Toàn xã có 04 thôn với 3.290 hộ/13.008 nhân khẩu.

#### **\*Vị trí địa lý:**

- Phía Bắc giáp với xã Đức Phong, huyện Mộ Đức.
- Phía Đông giáp với giáp Biển Đông.
- Phía Nam giáp với phường Phổ Quang.
- Phía Tây giáp với xã Đức Lân, huyện Mộ Đức.

\*Xã Phổ An có tổng diện tích tự nhiên là 1.825,0 ha.

- Tổng diện tích có rừng: **372,14 ha**. Rừng phòng hộ là **255,770 ha**.
- Cộng đồng dân cư thôn Hội An 1: 76,564 ha.
- Cộng đồng dân cư thôn Hội An 2: 59,731 ha.
- Cộng đồng dân cư thôn An Thạch: 53,952 ha.
- Cộng đồng dân cư thôn An Thạch: 60,260 ha.
- Hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn xã: 5,263 ha/11 hộ gia đình, cá nhân.
- Tỷ lệ độ che phủ rừng: 20,39%.

Hệ thống đường giao thông phân bố đều trên địa bàn xã, đặc biệt có đường liên xã chạy qua hết trung tâm xã, nên rất thuận lợi trong việc đi lại, giao lưu trao đổi hàng hóa của Nhân dân trong và ngoài xã.

#### **b) Về kinh tế xã hội**

Xã Phổ An gồm 04 thôn có rừng (*Hội An 1; Hội An 2; An Thạch và An Thổ*), cơ cấu kinh tế xã Phổ An chủ yếu dựa vào nông, lâm nghiệp là chính, với truyền thống

trồng lúa nước lâu đời đảm bảo cung cấp lương thực cần thiết cho đời sống và trồng các loài cây lâm nghiệp đảm bảo nguyên liệu cho nhu cầu sản xuất tại địa phương và xuất khẩu làm tăng giá trị kinh tế thu nhập từ ngành nông, lâm nghiệp góp phần vào sự nghiệp phát triển kinh tế và giảm nghèo bền vững. Diện tích rừng trồng tập trung phòng hộ trên địa bàn xã chủ yếu là cây phi lao (Dương Liễu), nên việc tiềm ẩn nguy cơ xảy ra cháy rừng là rất cao.

## **2. Đánh giá những thuận lợi và khó khăn trong lãnh đạo, chỉ đạo.**

### **2.1. Thuận lợi**

- Công tác quản lý, bảo vệ rừng luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo xuyên suốt từ UBND thị xã và Chi cục Kiểm lâm thị xã.

- Nhà nước đã giao đất, giao rừng cho các tổ chức, hộ gia đình, cộng đồng quản lý, qua đó tăng trách nhiệm và hiệu quả bảo vệ, sử dụng đất lâm nghiệp.

### **2.2. Khó khăn**

- Mặc dù Hạt cũng như UBND xã đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền nâng cao nhận thức của người dân (Luật Lâm nghiệp, luật đất đai...), tuy nhiên, tình trạng phá rừng, lấn chiếm đất lâm nghiệp vẫn còn xảy ra.

## **II. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO, VIỆC TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHỈ THỊ SỐ 41-CT/TU**

**1. Công tác phổ biến, quán triệt và chỉ đạo cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc nghiên cứu, phổ biến, quán triệt, triển khai thực hiện Chỉ thị số 41-CT/TU; Công văn số 162-CV/TU ngày 27/01/2021 của Ban Thường vụ Thị ủy về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 41-CT/TU (viết tắt là Công văn số 162-CV/TU)**

Ngay sau khi có Chỉ thị số 41-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Công văn số 162-CV/TU ngày 27/01/2021 của Ban Thường vụ Thị ủy, UBND xã Phối hợp với Hạt Kiểm lâm thị xã Đức Phổ đã tổ chức quán triệt và triển khai đến các chủ rừng và bà con nhân dân trong toàn xã nhằm nâng cao trách nhiệm trong công tác quản lý, bảo vệ rừng và đất lâm nghiệp.

**2. Việc lãnh đạo, chỉ đạo công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; đặc biệt là pháp luật đất đai cho người dân.**

UBND xã Phổ An phối hợp Hạt Kiểm lâm tổ chức nhiều đợt tuyên truyền, phổ biến pháp luật liên quan đến đất đai, lâm nghiệp, nhất là Luật Lâm nghiệp năm 2017, Nghị định số 156/2018/NĐ-CP và các quy định liên quan đến đốt thực bì, chuyển mục đích sử dụng đất rừng cho người dân sinh sống gần rừng, các hộ gia đình, cộng đồng được giao đất, giao rừng và lực lượng Tổ, đội bảo vệ rừng các thôn.

### **4. Việc theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát**

UBND xã thường xuyên tổ chức các đợt kiểm tra, giám sát hiện trạng rừng, đất lâm nghiệp, phối hợp xử lý các vụ vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ rừng, đất rừng.

## **III. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH QUẢN LÝ, SỬ DỤNG ĐẤT LÂM NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN**

### **1. Công tác quản lý, sử dụng**

### **1.1. Công tác quy hoạch sử dụng đất lâm nghiệp, quy hoạch 03 loại rừng**

Năm 2015, UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành Quyết định số 2480/QĐ-UBND ngày 31/12/2015 về phê duyệt quy hoạch 3 loại rừng. Theo đó, UBND tỉnh đã phê duyệt ranh giới rừng sản xuất, rừng phòng hộ và ranh giới giữa các chủ rừng trên bản đồ; các ban, ngành chức năng đã phối hợp với kiểm lâm chôn mốc ranh giới cụ thể ngoài thực địa, đúng vị trí.

### **2.3. Việc ứng dụng khoa học công nghệ vào công tác quản lý, sử dụng đất lâm nghiệp.**

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác theo dõi, giám sát tài nguyên rừng và đất lâm nghiệp thuận lợi và chính xác hơn.

## **IV. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH TRANH CHẤP, KHIẾU NẠI, TỔ CÁO VỀ ĐẤT ĐAI VÀ XỬ LÝ VI PHẠM LIÊN QUAN ĐẾN ĐẤT LÂM NGHIỆP**

**1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo rà soát, giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về đất lâm nghiệp, nhất là xác định các vụ việc tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về đất lâm nghiệp có đông người tham gia, phức tạp, kéo dài, liên quan đến đồng bào dân tộc thiểu số. ( Không có)**

**2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo rà soát, giải quyết tình trạng lấn, chiếm đất, chuyển nhượng, chuyển mục đích, cho thuê, cho mượn, giao khoán đất lâm nghiệp trái pháp luật; xử lý các hành vi vi phạm pháp luật của các tổ chức, cá nhân trong quá trình quản lý, sử dụng đất lâm nghiệp.**

Định kỳ hàng tháng tại cuộc họp UBND xã đã chỉ đạo Kiểm lâm địa bàn xã, phối hợp công chức Địa chính môi trường tham mưu Chủ tịch UBND xã xử lý dứt điểm việc lấn, chiếm đất quy hoạch Lâm nghiệp, không để vụ nào tồn đọng, kéo dài, tranh chấp dẫn đến khiếu nại, tố cáo.

## **V. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

### **1. Ưu điểm**

Giai đoạn 2015 – 2025, UBND xã Phổ An thực hiện tốt Kế hoạch số 1662/KH-UBND ngày 05/7/2017 của UBND huyện Đức Phổ về thực hiện Kế hoạch số 40-KH/TU ngày 29/5/2017 của Ban Thường vụ Huyện ủy Đức Phổ thực hiện Chương trình hành động số 22-CTr/TU ngày 04/4/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị 13-CT/TW ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng, các vụ vi phạm Luật Lâm nghiệp được phát hiện, ngăn chặn, bắt giữ, xử lý kịp thời, không có vụ nào tồn đọng, kéo dài để xảy ra khiếu nại, tố cáo.

### **2. Khuyết điểm, hạn chế**

- Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về quản lý, bảo vệ rừng cho người dân còn hạn chế.

- Có một số chủ rừng hộ gia đình, cá nhân khai thác lâm sản tự bỏ vốn trồng không báo cáo UBND xã, nên việc hướng dẫn khai thác, xử lý cành, nhánh sau khai thác còn hạn chế.

### **3. Nguyên nhân của khuyết điểm, hạn chế**

#### **3.1. Nguyên nhân khách quan.**

- Rừng được giao chưa có sản phẩm để hưởng lợi.

#### **3.2. Nguyên nhân chủ quan**

Một số thôn và người dân chưa thực hiện tốt trách nhiệm quản lý nhà nước về rừng và đất lâm nghiệp; có lúc, có nơi chưa kịp thời chỉ đạo, huy động tối đa nguồn lực trên địa bàn để ngăn chặn các hành vi xâm hại rừng và đất Lâm nghiệp; công tác phối hợp giữa các lực lượng trong tuần tra, kiểm tra bảo vệ rừng và đất Lâm nghiệp chưa được thường xuyên, đồng bộ. Việc nắm bắt thông tin về tình trạng xâm hại đến đất Lâm nghiệp trên địa bàn các thôn còn hạn chế; dẫn đến việc chưa kịp thời phát hiện ngăn chặn, bắt giữ, xử lý.

### **4. Bài học kinh nghiệm**

- Tổ chức triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả Luật Lâm nghiệp, Luật đất đai, các văn bản hướng dẫn thi hành; thể chế hóa các văn bản chỉ đạo triển khai công tác quản lý, sử dụng đất lâm nghiệp tại địa phương để phù hợp với điều kiện thực tế và quy định của pháp luật.

- Công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật phải được tổ chức thường xuyên và liên tục, đa dạng, phong phú về hình thức; nội dung tuyên truyền cần phải chọn lọc, dễ gần, dễ hiểu và phù hợp với từng nhóm đối tượng; tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, nâng cao ý thức trách nhiệm của toàn dân đối với công tác công tác quản lý, sử dụng đất lâm nghiệp.

- Công tác xử lý vi phạm pháp luật về đất đai phải kịp thời, đúng quy định của pháp luật nhằm nâng cao tính răn đe, giáo dục trong nhân dân, góp phần hạn chế các hành vi xâm hại đến đất lâm nghiệp.

- Định kỳ tổ chức họp sơ kết, tổng kết, rút ra bài học kinh nghiệm trong công tác quản lý đất Lâm nghiệp; kịp thời biểu dương, khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác quản lý, bảo vệ rừng, quản lý đất Lâm nghiệp và xử lý nghiêm các tập thể, cá nhân thiếu trách nhiệm trong thực thi nhiệm vụ công vụ, để xảy ra tình trạng xâm hại đất Lâm nghiệp mà không có biện pháp ngăn chặn kịp thời, hiệu quả...

Trên đây là báo cáo Tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 41-CT/TU ngày 11/6/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, sử dụng đất lâm nghiệp và giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo liên quan đến đất lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh ./.

#### **Nơi nhận:**

- UBND thị xã;
- Phòng Nông nghiệp và Môi trường thị xã;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Phạm Quốc Việt**

